

**UBND TỈNH BẾN TRE  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Số: 776 /SGD&ĐT-GDTrH-TX  
V/v Báo cáo khảo sát, đánh giá 3 năm  
thực hiện công tác y tế trường học.

Bến Tre, ngày 15 tháng 5 năm 2019

Kính gửi:

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường Trung học phổ thông.

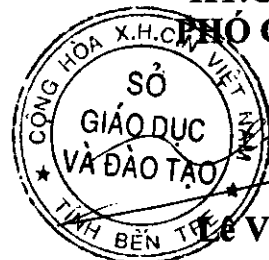
Thực hiện Công văn số 1935/BGDĐT-GDTC ngày 8/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc khảo sát, đánh giá 3 năm thực hiện công tác y tế trường học, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường Trung học phổ thông báo cáo một số nội dung về công tác y tế trường học theo các mẫu đính kèm (phụ lục 1 và phụ lục 2).

Báo cáo và biểu mẫu gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng Giáo dục Trung học-Giáo dục Thường xuyên) và bản file mềm (word và excel) gửi về địa chỉ email: [chauquangtrinh@bentre.edu.vn](mailto:chauquangtrinh@bentre.edu.vn), chậm nhất ngày 23/5/2019 để tổng hợp báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo. *h*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Lưu: VT, Website Sở.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**  
*h*  
**Trần Văn Chín**



(Phụ lục 1)

.....  
.....  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : ..... /.....

Bến Tre, ngày tháng năm 2019

**BÁO CÁO**  
**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ 03 NĂM THỰC HIỆN CÔNG TÁC**  
**Y TẾ TRƯỜNG HỌC**

**I. Tình hình chung**

Sự quan tâm của cấp ủy Đảng, Chính quyền và của các ban, ngành, đoàn thể của địa phương đối với công tác y tế trường học (YTTH).

**II. Kết quả 03 năm thực hiện công tác y tế trường học (từ 2016 - 2019)**

1. Công tác chỉ đạo, xây dựng, triển khai thực hiện các văn bản về YTTH.
2. Tình hình triển khai thực hiện các hoạt động YTTH
  - Tổ chức khám, quản lý và chăm sóc sức khỏe cho học sinh.
  - Truyền thông giáo dục sức khỏe, tư vấn các vấn đề liên quan đến sức khỏe cho học sinh.
    - Phòng chống các bệnh dịch, bệnh tật học đường: phòng chống dịch cúm gia cầm, H1N1, H5N1, bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết, ký sinh trùng đường ruột, tật khúc xạ, cong vẹo cột sống, nha học đường, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống tác hại thuốc lá, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, phòng chống bạo lực, xâm hại, xâm hại tình dục trong trường học.
    - Công tác vệ sinh trường học, nước sạch, vệ sinh môi trường, bảo đảm chế độ dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm trong bếp ăn nội trú, bán trú, nhà ăn, nước uống cho học sinh, công tác chữ thập đỏ và bảo hiểm y tế cho học sinh.
3. Đội ngũ cán bộ làm công tác YTTH: số lượng cán bộ chuyên trách, cán bộ kiêm nhiệm, chế độ chính sách. Công tác tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn.
4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác YTTH: phòng y tế trang thiết bị, thuốc thiết yếu.
5. Kinh phí thực hiện công tác YTTH:

- Việc thực hiện Thông tư số 14/2007/TT-BTC ngày 8/3/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện công tác y tế trường học.

- Các nguồn kinh phí khác: Từ bảo hiểm y tế, các nhà tài trợ, các tổ chức, đoàn thể, cha mẹ học sinh.

6. Kết quả triển khai công tác YTTH theo quy định và kiến nghị.

7. Các chương trình mục tiêu, dự án, đề án liên quan đến công tác YTTH trong nước và quốc tế hiện đang triển khai tại địa phương:

- Nêu tóm tắt nội dung, đánh giá kết quả đã đạt được.

- Những mô hình tiêu biểu về tăng cường công tác YTTH đang được triển khai thực hiện tại địa phương cần được phổ biến, nhân rộng.

8. Phối hợp với ngành y tế, các ban, ngành liên quan trong việc triển khai thực hiện các hoạt động YTTH tại địa phương: Tổ chức đào tạo bồi dưỡng, hướng ứng các chiến dịch truyền thông giáo dục sức khỏe, kiểm tra, giám sát và đánh giá công tác YTTH theo quy định.

9. Những hoạt động khác (nếu có).

### **III. Đánh giá chung**

1. Kết quả đạt được về công tác YTTH của địa phương so với 03 năm trước.

2. Những tồn tại, khó khăn vướng mắc, nguyên nhân.

3. Những bài học kinh nghiệm.

### **IV. Kiến nghị, đề xuất về công tác y tế trường học.**

### **V. Phương hướng về công tác y tế trường học giai đoạn 2019 - 2022 và giai đoạn tiếp theo**

1. Những hoạt động trọng tâm về công tác YTTH.

Đề xuất những giải pháp tăng cường công tác YTTH trong giai đoạn 2019 - 2022 và giai đoạn tiếp theo.

**Nơi nhận:**

-Sở GD&ĐT;

-Lưu: VT.

**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO THÔNG KÊ**  
**KẾT QUẢ 03 NĂM THỰC HIỆN CÔNG TÁC Y TẾ TRƯỜNG HỌC**

1. Tình hình chung  
1.1. Khai quát chung về tình hình của địa phương

1. Có  2. Không

1.2. Tình hình thành lập Ban Chỉ đạo y tế trường học (YTTH) của tỉnh/thành phố: 1. Có  2. Không

Nếu có, xin cho biết thành phần trong Ban Chỉ đạo (ghi rõ) hoặc đính kèm Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo: 2. Không

1.3. Tình hình thành lập Ban Chỉ đạo y tế trường học của các phòng giáo dục và đào tạo 1. Có  2. Không

Nếu có, xin cho biết thành phần trong Ban Chỉ đạo (ghi rõ) hoặc đính kèm Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo:

1.4. Văn bản quy phạm pháp luật (QPPL):

Nội dung	Cấp học	Mầm non		Tiểu học		THCS		THPT		Trường phổ thông có nhiều cấp học		Tổng	
		2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019		
Số lượng văn bản QPPL của Trung ương đã nhận được													
Số lượng văn bản QPPL của tỉnh, thành phố đã ban hành													
Số lượng văn bản QPPL của quận, huyện đã ban hành													

1.5. Thông tin về trường học và cán bộ y tế trường học (CBYT)

Nội dung	Cấp học	Mâm non		Tiểu học		THCS		THPT		Trường phổ thông có nhiều cấp học		Tổng	
		2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019		
Tổng số trường học													
Tổng số học sinh, sinh viên													
Tổng số cán bộ, giáo viên													
Tổng số trường có CBYT													
Tổng số CBYT chuyên trách:													
- Trình độ từ trung cấp y trở lên													
- Trình độ dưới trung cấp y													
Tổng số CBYT kiêm nhiệm													

2. Bồi dưỡng, tập huấn cán bộ y tế trường học

Nội dung	Cấp học	Mâm non		Tiểu học		THCS		THPT		Trường phổ thông có nhiều cấp học		Tổng	
		2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019		
Số lớp tập huấn, bồi dưỡng do ngành giáo dục địa phương tổ chức													
Số lớp tập huấn, bồi dưỡng do ngành y tế địa phương tổ chức													
Số lớp tập huấn, bồi dưỡng do liên ngành tổ chức													

3. Phòng/góc y tế, trang thiết bị y tế (TTBYT) và thuốc thiết yếu trong trường học

Nội dung	Cấp học	Mầm non		Tiểu học		THCS		THPT		Trường phổ thông có nhiều cấp học	Tổng	
		2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019		2012-2015	2016-2019
Tổng số trường có phòng y tế		SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)		SL TL (%)	SL TL (%)
Tổng số trường có góc y tế												
Tổng số trường có đủ TTBYT theo quy định												
Tổng số trường có đủ thuốc thiết yếu theo quy định												

4. Khám, quản lý và phân loại sức khỏe cho học sinh

Nội dung	Cấp học	Mầm non		Tiểu học		THCS		THPT		Trường phổ thông có nhiều cấp học	Tổng	
		2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019		2012-2015	2016-2019
Tổng số trường có khám sức khỏe đầu năm học		SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)		SL TL (%)	SL TL (%)
Tổng số trường có khám sức khỏe thường xuyên hằng năm												
Tổng số trường có số theo dõi, phân loại sức khỏe												

5. Vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP) tại các trường học

Nội dung	Cấp học		Mầm non		Tiểu học		THCS		THPT		Trường phổ thông có nhiều cấp học		Tổng	
	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019
Tổng số trường có bếp ăn tập thể được cấp giấy chứng nhận đảm bảo VSATTP	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)
Tổng số trường có căng tin đảm bảo theo quy định														
Số lượng nhân viên cấp dưỡng được khám sức khỏe định kỳ														
Tổng số vụ dịch bệnh/ngộ độc thực phẩm (có từ 30 HS,SV trở lên)														

6. Truyền thông giáo dục sức khỏe (TTGDSK)

Nội dung	Cấp học		Mầm non		Tiểu học		THCS		THPT		Trường phổ thông có nhiều cấp học		Tổng	
	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019
Tổng số trường có tổ chức TTGDSK	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)	SL TL (%)
Tổng số trường được ngành giáo dục địa phương tổ chức TTGDSK														

Tổng số trường được ngành y tế địa phương tổ chức TTGDĐSK																			
Tổng số trường được liên ngành tổ chức TTGDĐSK																			

**8. Kinh phí dùng cho công tác y tế trường học (Đơn vị tính: triệu VND)**

Nội dung	Cấp học	Mầm non		Tiểu học		THCS		THPT		Trường phổ thông có nhiệm vụ cấp học	Tổng	
		2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019	2012-2015	2016-2019		2012-2015	2016-2019
Tổng số trường có bố trí kinh phí cho YTTH từ ngân sách nhà nước												
Tổng kinh phí dùng cho công tác YTTH												
- Từ ngân sách nhà nước												
- Từ bảo hiểm y tế												
- Từ nguồn khác												

....., ngày tháng năm 2019  
**GIÁM ĐỐC**  
 (Ký tên, đóng dấu)